

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án sơ thẩm số: 23/2025/DSST ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cần Thơ;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 7 tháng 10 năm 2025 của: Bà Phạm Thị Thu Trang, sinh năm: 1967. Địa chỉ: 1254 Bùi Hữu Nghĩa, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông **Nguyễn Văn Tấn**, sinh năm: 1974. Địa chỉ: Tổ 15, KV Bình Dương B, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ

Các khoản phải thi hành:

Buộc ông Nguyễn Văn Tấn có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị Thu Trang số tiền gốc là 145.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng) và lãi 30.875.000 đồng. Tổng số tiền ông Tấn có trách nhiệm trả cho bà Trang là 175.875.000 đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phạm Thị Thu Trang, nếu ông Nguyễn Văn Tấn không trả số tiền trên thì ông Nguyễn Văn Tấn phải chịu lãi suất theo Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 2;
- Phòng THADS Khu vực 2;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Phạm Bá Thành

